

Bản án số: 22/2019/HS-PT
Ngày 15-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tuấn;

Bà Phạm Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2019/TLPT-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Phạm T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

+ **Phạm T**; sinh ngày 06 tháng 5 năm 1972 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 3 đường I, phường TQ, quận BH, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công ty Kinh doanh vận tải; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Hí (đã mất) và bà Nguyễn Thị Vy, có chồng là Lương Văn Phú và 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2017 đến ngày 19 tháng 01 năm 2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm T: Ông Trần Hùng - Luật sư Văn phòng luật sư Thiên Văn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ nguồn tin của quần chúng nhân dân về việc gần đây trên địa bàn các phường Hùng Vương, Quán Toan thuộc quận Hồng Bàng có một số đối tượng tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, số lô rồi đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc hàng ngày vào lúc 18 giờ 15 phút để thanh toán tiền thắng thua với các đối tượng đánh bạc. Công an quận Hồng Bàng đã xác lập chuyên án, bằng các biện pháp vận động, thuyết phục, ngày 15/12/2017 các đối tượng Lã Kim Tuyền, Nguyễn Thị Duyên đã đến Công an quận Hồng Bàng tự thú, khai nhận về hành vi của mình và các đối tượng khác như sau:

Lã Kim Tuyền khai: Tuyền nhận số đề, số lô của một số người (chưa xác định được lai lịch cụ thể) bằng hình thức ghi số trực tiếp hoặc gọi qua điện thoại. Sau đó, Tuyền tổng hợp các số lô, đề đã nhận được vào các bảng đề rồi chụp hình ảnh chuyển qua tài khoản zalo “Kim Tuyen La” vào tài khoản zalo “Nhật Nhi” cho đối tượng Phạm T và đối tượng Tuyết ở huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (chưa xác định được lai lịch). Khi nhận số lô, đề của khách, Tuyền trả hoa hồng cho khách như sau: Đối với số đề trả 16% tổng tiền số đề; đối với số bao trả 5% tổng tiền số bao; đối với bao xiên 2, xiên 3, xiên 4 trả 20% tổng tiền bao xiên; đối với ba càng trả 35% tổng tiền ba càng. Sau đó, Tuyền chuyển các số lô, số đề đã nhận được cho Thịnh và Tuyết để hưởng chênh lệch % hoa hồng như sau: Đối với số đề Tuyền được Thịnh và Tuyết trả 17% tổng tiền số đề; đối với số bao được trả 5,2% tổng tiền số bao; đối với bao xiên 2, xiên 3, xiên 4 được trả 21% tổng tiền bao xiên; đối với ba càng được trả 38% tổng tiền ba càng. Cơ quan điều tra đã chứng minh được ngày 14/12/2017, Tuyền nhận và chuyển bảng lô, đề cho Thịnh với tổng số tiền là 9.465.000 đồng và chuyển cho Tuyết tổng số tiền đánh bạc là 2.065.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Tuyền tham gia bằng hình thức nhận số lô, số đề ngày 14/12/2017 là 11.530.000 đồng và sẽ được hưởng lợi số tiền 174.000 đồng. Số tiền ngày 14/12/2017 Tuyền và các đối tượng khác chưa thanh toán với nhau.

Nguyễn Thị Duyên khai: Duyên nhận số lô, số đề của một số người (chưa xác định được lai lịch) qua nhiều hình thức khác nhau: nhắn tin, gọi điện thoại, qua ứng dụng Zalo hoặc gặp trực tiếp tại nhà. Sau đó Duyên tổng hợp lại rồi gọi điện thoại cho Thịnh hoặc chụp hình ảnh các bảng lô, đề gửi từ tài khoản zalo “Mèo Già” của Duyên đến tài khoản zalo “Nhật Nhi” của Thịnh. Duyên thỏa thuận trả hoa hồng cho những người chuyển số lô, đề như sau: Đối với số đề trả 15% tổng tiền số đề; đối với số bao trả 05% tổng tiền số bao; đối với bao xiên 2, xiên 3, xiên 4 trả 16% tổng tiền bao xiên; đối với ba càng trả 20% tổng tiền ba càng. Khi chuyển lại các số lô, đề cho Thịnh thì Duyên được trả % hoa hồng cao hơn là: Đối với số đề trả 17% tổng tiền số đề; đối với số bao trả 06% tổng tiền số bao; đối với bao xiên 2, xiên 3, xiên 4 trả 18% tổng tiền bao xiên; đối với ba càng trả 38% tổng tiền ba càng. Cơ quan điều tra đã chứng minh được ngày 14/12/2017, Duyên nhận và chuyển bảng lô, đề cho Thịnh tổng số tiền đánh bạc là 15.300.000 đồng và sẽ được hưởng lợi số tiền

142.000 đồng. Số tiền trên Duyên và các đối tượng đánh bạc chưa thanh toán với nhau.

Ngày 16/12/2018, Phạm Thu Hương đến Công an quận Hồng Bàng tự thú và khai nhận: Thời gian từ tháng 01/2017 đến tháng 6/2017, Lã Kim Tuyền có chuyên số lô, số đề cho chồng Hương là Nguyễn Văn Hán. Sau khi chồng chết, Hương không có công việc làm nên từ khoảng tháng 8/2017 Hương đã trực tiếp nhận số đề, số lô của Nguyễn Thị Dung và một số người khác (chưa xác định được lai lịch) bằng hình thức gọi điện thoại hoặc nhắn tin và giữ lại để trực tiếp đánh bạc, trả thưởng cho khách. Cơ quan điều tra đã chứng minh được số tiền lô, đề ngày 14/12/2017 Hương đánh bạc với khách là 15.920.000 đồng, trong đó có 10.750.000 đồng tiền lô, đề Hương nhận của Dung; còn lại 5.170.000 đồng là số tiền lô, đề Hương đánh bạc với một số đối tượng khác (chưa xác định được lai lịch). Số tiền trên Hương và các đối tượng đánh bạc chưa thanh toán với nhau.

Ngày 12/01/2018, Nguyễn Thị Dung đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận về hành vi đánh bạc với Hương như sau: Ngày 14/12/2017 Dung sử dụng số điện thoại 01697325868 nhắn tin đến số điện thoại 0898282079 của Hương để đánh số lô, số đề với tổng số tiền 10.750.000 đồng. Số tiền đánh bạc trên Dung bị thua hết và chưa thanh toán cho Hương.

Ngày 15/12/2017 Phạm T bị bắt theo lệnh bắt khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng. Tại Cơ quan điều tra, Thịnh đã khai nhận toàn bộ hành vi nhận bằng số lô, số đề của Tuyền, Duyên phù hợp với nội dung trên. Ngoài việc nhận số lô, số đề của Duyên, Tuyền thì Thịnh còn nhận thêm số lô, số đề của Vũ Thị Hòa. Sau đó Thịnh tổng hợp thành các bảng đề rồi chuyển lại cho Đỗ Văn Uân và đối tượng tên là Hiệp ở Thủy Nguyên, Hải Phòng (chưa xác định được lai lịch) để hưởng tiền % hoa hồng chênh lệch. Cơ quan điều tra đã chứng minh được ngày 14/12/2017 Thịnh nhận bằng số lô, số đề của Tuyền, Duyên và một số người khác với tổng số tiền lô, đề 77.115.000 đồng. Sau đó, Thịnh tổng hợp thành các bảng đề rồi chụp ảnh bằng máy tính bảng gửi từ tài khoản zalo “Nhật Nhi” của Thịnh đến tài khoản zalo “Mèo To” cho Đỗ Văn Uân với tổng số tiền lô, đề là 61.150.000 đồng và chuyển cho Hiệp tổng số tiền lô, đề là 15.965.000 đồng. Trong các bảng đề Thịnh chuyển cho Uân có số đề 87 đánh 450.000 đồng, khi đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc ngày 14/12/2017 trúng thưởng được 36.000.000 đồng. Trong số lô, đề Thịnh chuyển cho Hiệp có số bao 41 đánh 1.500.000 đồng trúng thưởng được 5.100.000 đồng. Như vậy tổng số số lô, số đề ngày 14/12/2017 tương ứng với tiền Thịnh nhận và chuyển (cộng cả số tiền khách sẽ trúng thưởng) là 118.215.000 đồng và sẽ được hưởng lợi số tiền 437.000 đồng. Số tiền trên Thịnh, Uân, Hiệp và các đối tượng đánh bạc chưa thanh toán với nhau.

Ngoài lần tổ chức đánh bạc ngày 14/12/2017 như nêu trên Cơ quan điều tra còn chứng minh được vào ngày 05/11/2017 Thịnh còn nhận của Nguyễn Thị Hòa 01

bảng lô, đề được chuyển từ máy Fax của Hòa cho Thịnh với tổng số tiền lô đề là 13.045.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc ngày 05/11/2017 không có số trúng thưởng), sau đó Thịnh đã chuyển ngay cho Hiệp và không được hưởng lợi gì.

Ngày 26/12/2017, Vũ Thị Hòa đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận: Ngày 05/11/2017 Hòa đã trực tiếp ghi số lô, đề của khách và chuyển cho Thịnh tổng số tiền lô, đề là 13.045.000 đồng từ máy fax nhà Hòa số 02253770482 đến số máy Fax 02253282272 của Thịnh. Hòa được hưởng lợi số tiền hoa hồng là 1.571.000 đồng. Số tiền trên Hòa và Thịnh đã thanh toán xong với nhau.

Ngày 15/12/2017 Đỗ Văn Uân bị bắt theo lệnh bắt khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng. Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn Uân khai nhận: Sau khi nhận bảng số lô, số đề của Thịnh chuyển qua zalo thì Uân chuyển tiếp cho Bùi Trung Huy (sinh năm 1967, nơi cư trú: Số 62A phố mới, Thủy Sơn, Thủy Nguyên, Hải Phòng) để hưởng tiền % hoa hồng chênh lệch. Cụ thể như sau: Đối với số đề, Uân được Huy trả 18,5% tổng tiền số đề; đối với số bao được trả 7,5% tổng tiền số bao; đối với ba càng được trả 41% tổng tiền ba càng. Cơ quan điều tra đã chứng minh được ngày 14/12/2017, Uân nhận tổng số tiền lô, đề của Thịnh là 61.150.000 đồng. Đối chiếu các số lô, số đề trong các bảng Thịnh chuyển cho Uân với kết quả xổ số Miền Bắc ngày 14/12/2018 có số đề 87 đánh 450.000 đồng trúng thưởng 36.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Đỗ Văn Uân tổ chức đánh bạc ngày 14/12/2017 là 97.150.000 đồng và sẽ được hưởng lời 310.750 đồng. Số tiền trên Uân và Thịnh chưa thanh toán với nhau.

Tại Bản án sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng: *Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm năm 1999; Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 7 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 1 Điều 109 và Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (trừ cho bị cáo các ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2017 đến ngày 19 tháng 01 năm 2018).*

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt bổ sung, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phạm T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chuyển hình phạt tù sang hình phạt chính là phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, tại giai đoạn sơ thẩm. Bị cáo xuất trình thêm 1 số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Phạm T 18 (*mười tám*) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới thể hiện bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung, có công việc ổn định hiện đang giữ chức vụ Phó giám đốc công ty TNHH Phú Thịnh; ban giám đốc công ty và nhiều hộ gia đình nghèo, chính sách được sự giúp đỡ hảo tâm có đơn đề nghị Tòa án xem xét khoan hồng cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất mức độ phạm tội của bị cáo có đủ điều kiện áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm T; sửa Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng về mức hình phạt từ hình phạt tù sang hình phạt tiền xử đối với bị cáo.

Quan điểm bào chữa của luật sư: Qua nguyên cứu hồ sơ và tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có thêm 1 số tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã nộp tiền phạt bổ sung theo Bản án sơ thẩm tuyên; có nơi cư trú rõ ràng, có công ăn việc làm ổn định hiện giữ chức vụ Phó giám đốc công ty TNHH Phú Thịnh do đó có khả năng áp dụng hình phạt chính là phạt tiền; bị cáo làm từ thiện cho nhiều hộ gia đình nghèo chính sách ở địa phương. Bản thân bị cáo đã bị tạm giam được tại ngoại bị cáo không phạm tội mới, không vi phạm pháp luật. Căn cứ vào các quy định pháp luật bị cáo có đủ điều kiện được hưởng sự khoan hồng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm T chuyển hình phạt tù sang hình phạt chính là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm T khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Phạm T đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức nhận số lô, số đề của Nguyễn Thị Duyên, Lã Kim Tuyền, Vũ Thị Hòa và một số đối tượng khác, sau đó chuyển lại cho Đỗ Văn Uân, Hiệp để hưởng tiền chênh lệch % hoa hồng. Bị cáo Thịnh đã tổ chức đánh bạc 02 lần cụ thể: Lần thứ nhất vào ngày 14/12/2017 Thịnh sử dụng máy tính chụp ảnh gửi từ tài khoản Zalo vào tài khoản Zalo của Uân và Hiệp với tổng số tiền (tính cả tiền khách sẽ trúng thưởng) là 118.215.000

(một trăm mười tám triệu hai trăm mười năm nghìn) đồng, Thịnh được hưởng lợi số tiền chênh lệch % hoa hồng là 437.000 (bốn trăm ba bảy nghìn) đồng, số tiền trên bị cáo Thịnh chưa nhận được do các đối tượng chuyển bằng đề cho Thịnh chưa thanh toán tiền cho bị cáo. Lần thứ hai vào ngày 05/11/2017 Thịnh nhận của Vũ Thị Hòa 1 bằng đề từ máy Fax nhà Hòa vào máy Fax của Thịnh với số tiền 13.045.000 (mười ba triệu không trăm bốn năm nghìn) đồng, bị cáo Thịnh không được hưởng lợi gì do ngày hôm đó bị cáo đã chuyển ngay bằng đề cho Hiệp. Do hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật, vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định có lợi cho người phạm tội để xét xử bị cáo Phạm T về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự an ninh công cộng mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đây là một tệ nạn xã hội đã gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm.

- Xét kháng cáo của bị cáo Phạm T đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt chính là phạt tiền:

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án có đồng phạm các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội có liên quan đến nhau trong đó bị cáo Phạm T có vai trò cao hơn các bị cáo khác. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; song cũng xét, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới thể hiện: Bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt tại Bản án sơ thẩm đã tuyên; bị cáo có công ăn việc làm ổn định; Công ty TNHH ĐT TM & VT Phú Thịnh đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm khoan hồng cho bị cáo để bị cáo với cương vị Phó Giám đốc công ty tiếp tục làm việc, công tác góp phần phát triển công ty; bị cáo tích cực tham gia từ thiện, hảo tâm tại địa phương giúp đỡ các gia đình khó khăn và gia đình chính sách; có nhiều cá nhân có văn bản đề nghị xem xét khoan hồng cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác nhân thân bị cáo không có tiền án tiền sự, phạm tội chưa được hưởng lợi. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, đang có công việc ổn định, bị cáo có đủ điều kiện áp dụng hình phạt tiền theo quy định pháp luật. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và chấp nhận quan điểm bào chữa của luật sư

chuyển hình phạt tù sang hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tính răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tiền phạt bổ sung theo Bản án sơ thẩm: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung 15.000.000 đồng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm T; sửa Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng về mức hình phạt chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn.

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm năm 1999; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử: Phạt tiền bị cáo **Phạm T 80.000.000 (tám mươi triệu)** đồng về tội “Tổ chức đánh bạc” .

2. Về tiền phạt bổ sung: Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền 15.000.000 (mười năm triệu) đồng tiền phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành cho bị cáo (Tại biên lai thu tiền số 7440 ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng)

3. Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 13/12/2018 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TPHP;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- PV27 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS quận Hồng Bàng;
- TAND quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Cao Văn Tuấn Phạm Thị Thanh Bình

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

